

Giải pháp thúc đẩy thị trường tín chỉ carbon tại Việt Nam

ĐBQH NGUYỄN QUANG HUÂN

Ủy viên Ủy ban khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc Hội
Chủ tịch HĐQT Công ty CP Halcom Việt Nam

Tại Hội nghị thượng đỉnh về biến đổi khí hậu của Liên hợp quốc năm 2021 (COP26), Việt Nam đã đưa ra các cam kết về ứng phó với biến đổi khí hậu, trong đó có mục tiêu "Phát thải ròng bằng 0 (Net Zero) vào năm 2050". Chuyển đổi xanh và giảm phát thải nhằm thực hiện cam kết Net Zero là một chặng đường dài với nhiều khó khăn, thách thức. Các chuyên gia quốc tế nhận định, đây là mục tiêu tham vọng và sẽ đưa Việt Nam gia nhập hàng ngũ cùng nhiều quốc gia khác chung tay ngăn chặn tình trạng nóng lên toàn cầu.

Theo Ủy hội Kinh tế Xã hội châu Á-Thái Bình Dương Liên Hợp Quốc (UNESCAP), kinh tế xanh là cách tiếp cận để đạt được tăng trưởng kinh tế với mục đích phát triển bền vững gắn với bảo vệ môi trường. Kinh tế xanh tập trung vào việc đổi mới chất lượng mô hình tăng trưởng thông qua thúc đẩy hiệu quả về sinh thái, đó là mô hình phát triển chất lượng cao hơn, phát triển theo chiều sâu với mục tiêu lồng ghép bảo vệ môi trường, giảm phát thải carbon trong sản xuất kinh doanh.

“Việt Nam: Báo cáo quốc gia về khí hậu và phát triển” của Ngân hàng Thế giới xuất bản tháng 7 năm 2022 nhấn



mạnh tính cấp thiết của việc thích ứng với biến đổi khí hậu, đồng thời với việc cần triển khai nhiều chính sách và đầu tư công và tư để giảm cường độ carbon trong tăng trưởng và ước tính Việt Nam có thể sẽ cần đầu tư thêm khoảng 368 tỷ đô la Mỹ cho đến năm 2040, tương đương 6,8% GDP mỗi năm, trong đó đầu tư vào khả năng phục hồi khoảng 254 tỷ đô la và thêm 114 tỷ đô la cho hành trình khử carbon theo cam kết với cộng đồng quốc tế. Việt Nam cũng sẽ cần bổ sung đầu tư công bằng nhiều cải cách chính sách để thu hút đầu tư tư nhân. Thuế carbon hoặc các quy định hình thành hệ thống mua bán khí thải sẽ là chìa khóa để Việt Nam đạt được các mục tiêu phát triển và khí hậu đầy tham vọng.

Liên minh châu Âu (EU) đang đi đầu với nhiều giải pháp về chính sách, tài chính và công nghệ cho mục tiêu giảm phát thải. Tháng 7 năm 2021, EU đã trình đề xuất về quy định thiết lập Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon (CBAM). Theo thông tin đăng tải tại website trung tâm WTO ngày 19/7/2023, cơ chế này đã được EU phê duyệt và áp dụng giai đoạn chuyển tiếp từ ngày 1/10/2023 với giai đoạn báo cáo đầu tiên cho các nhà nhập khẩu kết thúc vào ngày 31/01/2024. Các nhà nhập khẩu sẽ phải báo cáo lượng hàng hóa chịu tác động của cơ chế điều chỉnh carbon khi nhập hàng vào châu Âu. Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon (CBAM) được cảnh báo sẽ tác động nhiều tới doanh nghiệp Việt Nam xuất khẩu sang EU, đặc biệt trong các lĩnh vực có nguy cơ phát thải cao như: thép, nhôm, lọc dầu, xi măng, giấy, thủy tinh, phân bón, năng lượng... Đây là những ngành, lĩnh vực có nguy cơ rò rỉ và có lượng khí thải carbon cao, chiếm 94% lượng khí thải công nghiệp của EU. (Thu Hoàng - Liên minh châu Âu thúc đẩy thị trường Carbon, giảm lượng khí thải gây hiệu ứng nhà kính - Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính, tháng 6/2023).

Để giải quyết vấn đề thiếu hụt nguồn lực cho tăng trưởng xanh, ứng phó với biến đổi khí hậu, bên cạnh việc phát huy nội lực, Việt Nam cần tăng cường hợp tác, hỗ trợ từ cộng đồng quốc tế. Phát triển thị trường tài chính xanh và thị trường tín chỉ carbon sẽ là những ưu tiên cần thực hiện trong thời gian tới.

Luật Bảo vệ Môi trường 2020 lần đầu tiên đưa ra quy định về việc tổ chức và phát triển thị trường tín chỉ carbon trong nước (Điều 139), trong đó Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) được giao nhiệm vụ thiết lập tổng hạn ngạch cho hệ thống trao đổi hạn ngạch (ETS) của Việt Nam và xác định phương pháp phân bổ hạn ngạch cũng như các cơ chế tín chỉ bù trừ carbon được áp dụng trong ETS.

Ngày 07/01/2022, Chính phủ tiếp tục ban hành Nghị định số 06/2022/NĐ-CP quy định chi tiết về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, bảo vệ tầng ô-zôn và hình thành, phát triển thị trường tín chỉ carbon mà Điều 91, 139 của Luật Bảo vệ môi trường 2020 đã nêu. Nghị định cũng cụ thể hóa lộ trình phát triển thị trường carbon, theo đó sàn giao

Tham luận hội thảo: “TÀI CHÍNH XANH VÀ THỊ TRƯỜNG TÍN CHỈ CARBON

dịch tín chỉ carbon sẽ được thành lập và tiến hành thử nghiệm từ năm 2025. Quá trình thực hiện giao dịch và bù trừ tín chỉ carbon tại Việt Nam cũng tuân thủ các quy định tại Quyết định số 888/QĐ-TTg ngày 25/7/2022 về việc phê duyệt Đề án triển khai kết quả Hội nghị lần thứ 26 Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu và Quyết định số 896/QĐ-TTg ngày 26/7/2022 về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050 do Thủ tướng Chính phủ ban hành.

Ngày 18/01/2022, Chính phủ ban hành Quyết định 01/2022/QĐ-TTg quy định danh mục lĩnh vực, cơ sở phải thực hiện kiểm kê KNK, theo đó có 1.912 cơ sở sẽ tham gia vào thị trường tín chỉ carbon trong nước.

Với các văn bản quy phạm đã được ban hành, đặc biệt Nghị định 06/NĐ-CP, có thể thấy thị trường carbon trong nước đã dần được định hình rõ nét hơn. TS. Trương An Hà, chuyên gia nghiên cứu Tổ chức Sáng kiến về Chuyển dịch Năng lượng Việt Nam (VIETSE) nhận định: Việc xây dựng và vận hành thị trường tín chỉ carbon trong nước sẽ giúp Việt Nam nắm bắt được những cơ hội trong việc giảm phát thải carbon một cách hiệu quả, tăng khả năng tương thích với các cơ chế định giá tín chỉ carbon quốc tế, tạo cơ hội liên kết với thị trường tín chỉ carbon trên thế giới và trong khu vực, tăng tính cạnh tranh của các sản phẩm Việt Nam trên thị trường quốc tế. Hơn nữa, thị trường tín chỉ carbon còn là một cơ chế tạo nguồn lực để thúc đẩy phát triển và ứng dụng công nghệ phát thải thấp, hướng đến nền kinh tế trung hòa carbon. (Thông cáo báo chí tọa đàm “Định giá carbon – Nguồn lực định hình chiến lược bảo vệ khí hậu của Việt Nam – VIETSE, tháng 09/2022). Điều này góp phần thúc đẩy doanh nghiệp chú trọng đầu tư chuyển đổi công nghệ để giảm thải khí carbon



trong quá trình sản xuất. Thị trường tín chỉ carbon sẽ giúp Việt Nam hưởng lợi tối đa từ thương mại quốc tế, ví dụ như Hiệp định tự do thương mại EU - Việt Nam. Thị trường tín chỉ carbon cũng sẽ giúp Việt Nam tăng khả năng thu hút vốn đầu tư từ các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI), cũng như tăng khả năng cạnh tranh xuất khẩu, nhất là xuất khẩu vào các thị trường khó tính có sự quan tâm cao tới bảo vệ môi trường như Liên minh Châu Âu. (Ngân hàng Thế giới - Phát triển các công cụ định giá carbon tại Việt Nam, tháng 11/2021).

Tuy nhiên, theo đề án Phát triển thị trường tín chỉ carbon do Bộ Tài chính dự thảo thì sàn giao dịch tín chỉ carbon của Việt Nam phải đến năm 2028 mới chính thức vận hành. Giá tín chỉ carbon của Việt Nam giao dịch trên thị trường quốc tế hiện vẫn còn khoảng cách khá xa với giá tín chỉ giao dịch tại EU hay Mỹ. Thực tế hiện nay đòi hỏi các doanh nghiệp cần chủ động tìm hiểu, cập nhật thông tin về các quy định, nguy cơ và giải pháp liên quan đến giảm phát thải khí nhà kính tác động trực tiếp và gián tiếp tới doanh nghiệp.

Do đó, để thị trường tín chỉ carbon đi tới được thành công thì ngoài nỗ lực của Chính phủ, cần sự đồng hành của toàn thể cộng đồng, doanh nghiệp và người dân tổ chức thực hiện tốt một số giải pháp chính như sau:

1. Xây dựng thể chế:

- Bộ Tài chính sớm trình, ban hành Đề án để tạo lập chính thức sàn giao dịch hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ carbon và quy định rõ về các hoạt động kết nối, trao đổi tín chỉ carbon trong nước với thị trường carbon khu vực và thế giới; đánh thuế carbon.
- Bộ TN&MT hướng dẫn thực hiện cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ carbon trong nước và quốc tế phù hợp với các quy định, điều ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia.
- Các Bộ, ngành liên quan như Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải... xây dựng hệ thống thông tin, dữ liệu về thị trường tín chỉ carbon, bao gồm hệ thống quản lý hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ carbon; ban hành định mức phát thải khí nhà kính trên đơn vị sản phẩm đối với các loại hình cơ sở sản xuất, kinh doanh. Các thông tin dữ liệu này sẽ giúp các doanh nghiệp có thể dễ dàng hơn trong việc xây dựng được các kế hoạch đầu tư của mình, thậm chí trong tương lai có thể tính toán được nguồn thu từ việc bán các tín chỉ carbon.

2. Xây dựng thiết chế:

Cần xây dựng cơ chế vận hành và cơ quan chịu trách nhiệm để quản lý thị trường giao dịch tín chỉ carbon, kể cả các sàn giao dịch để thống nhất quản lý về Nhà nước. Ngoài ra nếu áp dụng đánh thuế carbon để tăng nguồn thu ngân sách, bù đắp cho quỹ tài chính xanh thì cần giao cụ thể cho cơ quan nào nghiên cứu và cơ quan nào thực hiện nội dung này.

3. Triển khai thực hiện:

Trong quá trình tổ chức thực hiện cần có quy định cụ thể về:

- Công cụ định giá carbon: các yếu tố tác động tới môi trường, kinh tế, xã hội cũng cần được đánh giá, phân tích.
- Xây dựng hệ thống giám sát phát thải khí nhà kính và hệ thống MRV (measurable, reportable and verifiable - đo đạc, báo cáo, thẩm định) cấp quốc gia/ngành/tiểu ngành/cơ sở sản xuất một cách minh bạch, chính xác theo tiêu chuẩn quốc tế; xác định lộ trình giảm phát thải khí nhà kính cho từng ngành/tiểu ngành...
- Bổ sung nguồn lực từ cấp trung ương tới các địa phương để phát triển các dự án xanh mang tính chất định hướng, dẫn dắt thị trường đầu tư.
- Tranh thủ nguồn lực quốc tế hỗ trợ qua quỹ tín dụng xanh và áp dụng công nghệ cũng như quy trình quản lý tiên tiến.
- Hỗ trợ doanh nghiệp và các bên liên quan có cơ hội được tiếp cận thông tin, kỹ thuật áp dụng để chủ động sẵn sàng tham gia thị trường carbon tại Việt Nam từ đó gắn việc sản xuất với xác định lượng phát thải.
- Xây dựng và công bố lộ trình thực hiện theo từng giai đoạn để có kế hoạch khả thi triển khai thực hiện đầy đủ các cơ chế, chính sách hỗ trợ như thuế, phí, vốn, kỹ thuật, thị trường, quy hoạch, chiến lược... của từng ngành/ lĩnh vực một cách đồng bộ nhằm thu hút và phát huy hiệu quả của nguồn vốn tín dụng xanh, góp phần bổ sung thêm nguồn lực từ các tổ chức trong và ngoài nước nhằm triển khai các dự án xanh...

Các giải pháp đồng bộ như vậy sẽ giúp Việt Nam vừa có thể đảm bảo tính khả thi về nguồn lực tài chính, vừa đồng bộ các chính sách để phát triển nền kinh tế xanh bền vững; đồng thời có thể tranh thủ được kỹ nghệ, phương pháp quản lý và dòng tài chính từ các nước phát triển đã cam kết hỗ trợ Việt Nam giảm phát thải, hướng tới hoàn thành mục tiêu Net Zero vào năm 2050.